

Số: /NQ-ĐHĐCĐ-TMDK

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 6 năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ ĐỒNG THÁP**



Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/12/2023;

- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số .../BB-ĐHĐCĐ-TMDK ngày 28/6/2024 của Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.

Điều 2: Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024. Trong đó có một số chỉ tiêu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So KH2024/TH2023
1	Sản lượng xăng dầu các loại bán ra	m ³	1.189.559	1.248.000	105,00%
1.1	Bán trong nước:	m ³	693.012	748.000	107,93%
1.2	Bán tái xuất :	m ³	496.547	500.000	100,70%
2	Sản lượng dầu nhờn	lít	107.288,6	115.000	107,19%
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	20.395	18.208	89,28%
4	Tổng chi phí	tỷ đồng	20.324	18.103	89,07%
5	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	71,8	105	146,24%
6	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	58,2	84	144,33%
7	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	%	6,66%	9,62%	-
8	Lãi cơ bản/1 cổ phiếu (EPS)	đồng	666	962	-
9	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	% năm	3,8%	8%	-
10	Nộp tiền thuế BVMT tại Đồng Tháp (không bao gồm các Cty con) tối thiểu	tỷ đồng	-	600	-

Điều 3: Thống nhất thông qua Báo cáo Ban Kiểm soát năm 2023.

Điều 4: Thống nhất thông qua các nội dung:

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và quỹ lương năm 2023:

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	71.756.987.205	
2	Thuế TNDN	đồng	13.527.543.664	
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	58.229.443.541	
4	Phân phối quỹ đầu tư - phát triển	đồng	17.469.000.000	
5	Phân phối quỹ khen thưởng - phúc lợi	đồng	6.436.500.000	
6	Thưởng Ban điều hành hoàn thành kế hoạch	đồng	364.500.000	
7	Chi cổ tức (3,8%)	đồng	33.183.112.400	
8	Quỹ lương Người quản lý	đồng	4.374.000.000	
9	Quỹ lương Người lao động	đồng	47.118.150.144	

4. Mức chi trả thù lao Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2023 và dự kiến mức thù lao năm 2024.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thù lao hàng tháng/năm 2023	Cả năm 2023	Kế hoạch thù lao hàng tháng/năm 2024	Kế hoạch năm 2024
1	Người phụ trách quản trị công ty	đồng	3.500.000	42.000.000	3.500.000	42.000.000
2	Thư ký Hội đồng quản trị	đồng	2.500.000	30.000.000	3.000.000	36.000.000

5. Mức chi trả thù lao Thành viên Ban Kiểm soát năm 2023 và dự kiến mức thù lao năm 2024:

Nội dung	ĐVT	Thù lao hàng tháng/năm 2023	Cả năm 2023	Kế hoạch năm 2024
Tổng thù lao Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách (02 người)	đồng	6.000.000	72.000.000	72.000.000

Điều 5: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông nhất thông qua với tỷ lệ 100% (tương đương cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội) và có hiệu lực ngay sau khi các Cổ đông biểu quyết thống nhất.

Điều 6: Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Petimex cụ thể hóa thành kế hoạch để chỉ đạo và giám sát Ban điều hành tổ chức thực hiện.

Điều 7: Tất cả các Cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành cùng toàn thể người lao động của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS Công ty;
- Công bố thông tin ;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Võ Tiến Thành